

Vn-index
953,83 +0,39% ↑ 147 64 ↓ 98



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường có phiên giao dịch tăng điểm nhẹ với sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu ngân hàng như: VCB, VPB, BID, CTG... Thông tin hệ thống ngân hàng xử lý 5.800 tỷ đồng nợ xấu mỗi tháng và ngân hàng VPB dự kiến phát hành 1,12 tỷ USD trái phiếu quốc tế được xem là các thông tin tích cực hỗ trợ niềm tin cho nhà đầu tư vào các cổ phiếu ngân hàng. Tuy nhiên hiệu ứng lan tỏa đối với thị trường chung không đáng kể khi thanh khoản thị trường vẫn đứng ở mức thấp. Đáng chú ý là nhóm cổ phiếu ngành bất động sản khu công nghiệp đã hạ nhiệt quay đầu điều chỉnh như: NTC, SZL, D2D... đặc biệt sau thông tin NTC bất ngờ đặt kế hoạch lợi nhuận 2019 giảm mạnh một cách “khó hiểu”. Thị trường chứng khoán phái sinh càng gần đến ngày đáo hạn biến động càng khó lường khi sau thời gian dài duy trì basic dương đã chuyển sang âm trong phiên này.

Hnx-index
103,46 -0,03% ↑ 57 245 ↓ 63



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

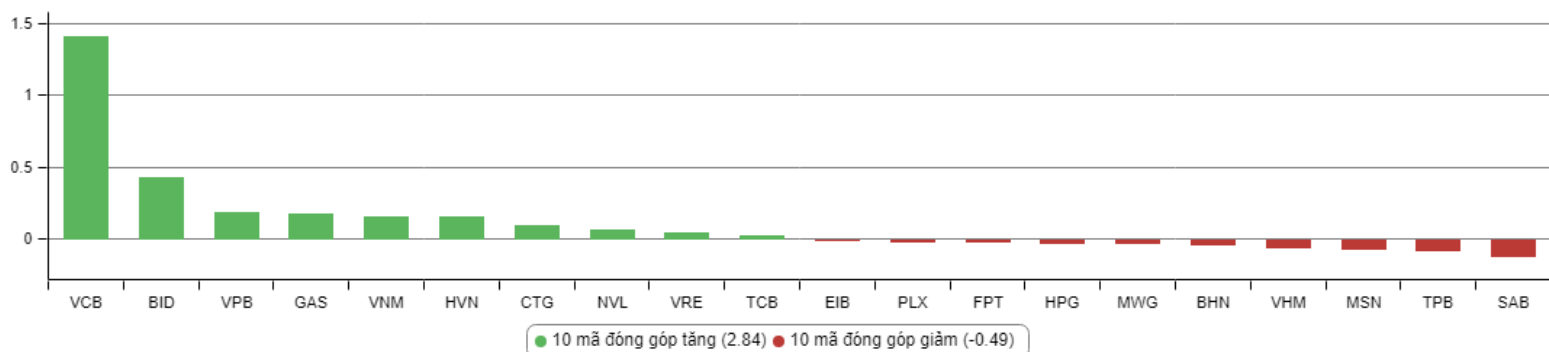
Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến xanh tăng điểm nhưng cũng như mọi khi không tạo ra nhiều tín hiệu mới đáng kể, trừ khi đường giá bút tốc vượt lên hẳn trên đường MA 20. Bằng không mọi sự tăng điểm nếu không có sự đồng thuận của khối lượng giao dịch tăng vọt thì đều trở lên vô nghĩa và chỉ mang tính chất gây nhiễu trong kênh giảm giá. Trên đồ thị dài hơn thì chỉ số vẫn đang trong quá trình tích lũy sideways down với việc tạo đáy sau thấp hơn đáy trước là rủi ro mà nhà đầu tư cần lưu ý.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Triển vọng đàm phán thương mại Mỹ - Trung vẫn khá “mờ mịt” và tiềm ẩn những thông tin bất lợi cho giới đầu tư toàn cầu. Khá nhiều bẫy Bulltrap được tạo ra ngay cả trong phiên giao dịch. Nhà đầu tư cần tránh tâm lý “mua đuổi” để rơi vào bẫy bulltrap nếu có, mà cần tiếp tục duy trì vị thế phòng thủ với ưu tiên nắm giữ tiền mặt và các cổ phiếu tốt có hệ số beta thấp. Tránh “bắt đáy” quá sớm để gặp rủi ro T+. Hoạt động trading vẫn chỉ nên ưu tiên tại cổ phiếu có sẵn để hạ giá vốn nhưng cũng không được khuyến khích ở thời điểm hiện tại. Điểm gia tăng tỷ trọng sẽ xuất hiện khi thanh khoản thị trường duy trì ở mức cao hơn đáng kể so với hiện tại.

Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, cao su tự nhiên, thép... giai đoạn hiện tại.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do

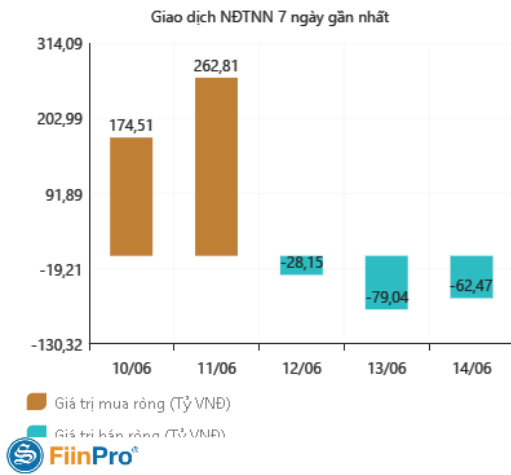
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
46	GMC	43	42,5	01/04/2019	50	37	-	-	-	Chưa chốt
47	NTC	-	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn

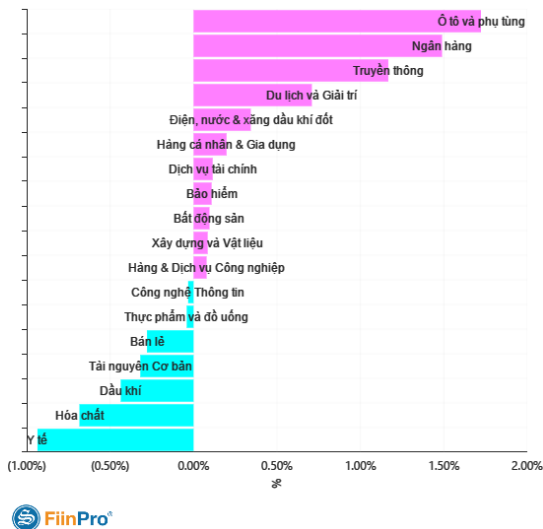
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8,5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7,3	9,5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15,7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	-	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	-	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	-	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	-	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	-	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
25	BSR	-	26,2	26/03/2017	33	22	22	19/04/2018	-16%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
32	HAG	-	5,1	27/06/2018	7	4,5	5,6	20/11/2018	+10%	Đã chốt
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	-	8,6	19/07/2018	11,5	8	11	13/09/2018	+28%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%
36	LPB	-	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	-	14,2	30/07/2018	18	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	-	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-9%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
39	BSR	-	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+12%	Đã chốt
40	STK	-	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
41	SHB	-	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	7,5	27/12/2018	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
42	EVE	-	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	-	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt vì giá đầu giảm mạnh
44	KBC	-	12,5	22/11/2018	17	11	14	07/01/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC	-	118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
48	MPC	-	41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt vì thông tin bất lợi

GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

Tổng giá trị thị trường danh mục SCIC đạt hơn 5 tỷ USD Chủ tịch SCIC tiết lộ kết quả 6 tháng của tổng công ty sẽ cao hơn so với cùng kỳ 2018, ước thực hiện 50% kế hoạch lợi nhuận 2.800 tỷ đồng năm 2019. Sáng 14/6, Chủ tịch Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC), ông Nguyễn Đức Chi cho biết kế hoạch 2019 được Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước thông qua vào đầu tháng 5 với chỉ tiêu lãi sau thuế hơn 2.800 tỷ đồng. Sau 6 tháng, tổng công ty dự kiến thực hiện 50% kế hoạch. Tính đến 31/5, danh mục doanh nghiệp do SCIC quản lý có 144 doanh nghiệp, với tổng số vốn Nhà nước theo giá trị sổ sách hơn 28.600 tỷ đồng, giá trị thị trường khoảng 116.000 tỷ đồng (hơn 5 tỷ USD). Ông Chi chia sẻ tổng công ty sẽ tiếp tục thực hiện thoái vốn theo chủ trương của Thủ tướng. **Tuy nhiên, lãnh đạo sẽ cân nhắc thời điểm phù hợp để bán vốn đạt hiệu quả cao nhất, “không bán vốn bằng mọi giá”.** Công ty đang chuẩn bị các điều kiện và thuê tư vấn với một số doanh nghiệp tốt, sẵn sàng chờ thời điểm để bán vốn trong quý II và III.. Với nguồn vốn điều lệ và vốn tích tụ trong quá trình kinh doanh, tổng vốn đầu tư đã giải ngân của SCIC từ khi thành lập đến nay đạt khoảng 27.700 tỷ đồng. Thời gian qua, SCIC đã chủ động làm việc với một số tập đoàn, tổng công ty thuộc UBQLVNN để tiếp cận và nghiên cứu các cơ hội đầu tư.

Xuất khẩu giày dép tăng trưởng khả quan Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, sau khi giảm mạnh 51,7% trong tháng 2 với kim ngạch xuất khẩu chỉ đạt gần 854 triệu USD, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng giày dép đã tăng mạnh trở lại trong tháng 3 với 1,35 tỷ USD, tăng 53,4% so với tháng trước. Trong tháng 4, kim ngạch xuất khẩu giày dép tiếp tục tăng với 1,46 tỷ USD, tăng 15,7% so với tháng trước và tăng 11,2% so với cùng kỳ. Trong tháng 5, kim ngạch xuất khẩu giày dép tăng 20,2% so với tháng trước, đưa kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này trong 5 tháng lên 7,1 tỷ USD, tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2018. Số liệu thống kê trong các tháng đầu năm cũng cho thấy, hầu hết các thị trường xuất khẩu giày dép của Việt Nam đều tăng kim ngạch so với cùng kỳ năm trước trong đó, xuất khẩu tăng trưởng mạnh ở các thị trường như: Indonesia tăng 73,7%, Nga tăng 68,5%, Ba Lan tăng 71,5%, Ukraine tăng 55,4%... **Những thị trường hàng đầu về tiêu thụ giày dép của Việt Nam là Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản cũng vẫn duy trì được mức tăng trưởng khả quan.** Trong đó, xuất khẩu sang Mỹ trong 4 tháng đầu năm tăng 13,5%, EU tăng trên 10,1%, Trung Quốc tăng 23,2%, Nhật Bản tăng 11,6%, so với cùng kỳ.

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
06/14/2019	VN30F1906	-0,71%	865,70	865,90	858,90	858,90	92.807	8.006,50
06/14/2019	VN30F1907	0,05%	866,00	867,00	863,50	864,40	1.984	171,70
06/14/2019	VN30F1909	-0,05%	866,90	870,80	866,00	866,90	32	2,78
06/14/2019	VN30F1912	-0,20%	868,20	869,00	866,00	866,10	60	5,21

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
CCI	14.550	6,99%	10	0	MCG	2.280	-6,94%	6.310	14
HID	2.460	6,96%	44.290	107	VPS	10.050	-6,94%	870	9
RIC	6.200	6,90%	360	2	OPC	45.400	-6,97%	1.250	57
TN1	60.600	6,88%	430	26	PJT	12.000	-6,98%	940	11
DRH	6.840	6,88%	512.800	3.492	HSL	9.300	-7,00%	95.540	891

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VNF	21.200	9,85%	100	2	PDC	5.700	-9,52%	100	1
TMX	13.000	9,24%	100	1	GMX	25.200	-10,00%	300	8
DC2	5.000	8,70%	300	1	ADC	15.300	-10,00%	1.000	15
SD2	5.500	7,84%	100	1	DPS	500	-16,67%	92.500	51
TV4	26.800	7,20%	80.502	2.114	ACM	500	-16,67%	287.760	144

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua rỗng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán rỗng (Tr.VND)
SCS	160,300	0.82	40,727.45	SBT	17,200	0.29	88,129.25
VCB	69,200	2.82	28,907.08	VNM	123,700	0.41	30,572.64
BID	32,150	2.06	17,309.64	CTG	20,300	0.74	26,958.38
BVH	80,000	0.00	17,140.67	VHM	79,900	-0.13	16,368.79
FRT	53,300	0.56	9,283.19	VIC	115,500	0.00	15,731.78

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.